

Bản án số: 220/2019/HSST

Ngày: 25/07/2019

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Diệu Thúy

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Văn Vỹ

2. Ông Nguyễn Phi Mạnh

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Đinh Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai tham gia phiên tòa:***  
Bà Phạm Thị Ngọc Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 07 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 246/2019/HSST ngày 01 tháng 07 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 246/HSST-QĐ ngày 12 tháng 07 năm 2019 đối với bị cáo:

**PHẠM ĐÌNH A**, sinh năm 1985 tại Hà Nội; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm Q, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình; Chỗ ở: Không có nơi ở cố định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Con ông: Phạm Đình L và bà Nguyễn Thị H; Có vợ là Quách Thị L và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt quả tang ngày 09/03/2019, tạm giữ ngày 09/03/2019, tạm giam ngày 15/03/2019. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an Thành phố Hà Nội - Có mặt tại phiên tòa.

**Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Chị Quách Thị L - sinh năm 1988; Nơi cư trú: Xóm Q, xã T, huyện L, tỉnh Hòa Bình - Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 13 giờ 40 phút ngày 09/03/2019, tại khu vực trước tòa nhà OCT1 - X1 Bắc Linh Đàm, tổ 43, phường Đại Kim, quận Hoàng Mai, Hà Nội, tổ công tác Công an Thành phố Hà Nội phối hợp cùng Công an phường Đại Kim bắt quả tang Phạm Đình A có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ tại túi áo khoác phía trước bên phải của A 01 túi nilon màu trắng, kích thước 3,5 x 05cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng, A khai là ma túy “đá”, mua về để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện, bắt giữ.

Tại bản kết luận giám định số 1534/KLGD-PC09 ngày 15/03/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 2,538 gam.

Tại cơ quan điều tra, Phạm Đình A khai nhận: Bản thân A nghiện ma túy, khoảng 13 giờ 15 phút ngày 09/03/2019, A đi xe máy một mình đến khu vực gần công bến xe Giáp Bát tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây, A gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 túi ma túy “đá” với giá 1.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, A cất túi ma túy vào trong túi áo khoác đang mặc và đi xe máy về đường Kim Giang. Khi đến trước tòa nhà OCT1-X1 Bắc Linh Đàm thì bị cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện, bắt giữ cùng tang vật. A không có mục đích bán lại số ma túy này cho người khác.

Tại bản cáo trạng số 226/CT-VKS-HM ngày 24 tháng 06 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai truy tố Phạm Đình A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên toà sau khi phân tích vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo kết luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt: Phạm Đình A từ 30 đến 34 tháng tù. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong bên trong chứa 2,538 gam Methamphetamine; Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Pro đã qua sử dụng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên toà: Bị cáo Phạm Đình A giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận nội dung, tội danh cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là đúng

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1]. Về tố tụng: Về các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra Công an quận Hoàng Mai, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai thu thập; về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàng Mai, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ do cơ quan điều tra, Viện kiểm sát thu thập và không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ và hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thu thập, thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Ngày 09/03/2019, Phạm Đình A đã có hành vi cất giữ trái phép 2,538 gam Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển hoặc sản xuất trái phép chất ma túy. Đối chiếu Pháp luật, Phạm Đình A đã phạm tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”** theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát truy tố bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ Pháp lý.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Phạm Đình Anh, do không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

[3]. Về tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội: Ma túy là mối nguy hiểm của xã hội, bởi nó không chỉ là nguyên nhân gây ra nhiều tệ nạn xã hội, làm thiệt hại kinh tế, gây suy thoái đạo đức và lối sống, mà còn là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tội phạm nguy hiểm. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Do tính chất nghiêm trọng của vụ án, để đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung và tội phạm về ma túy nói riêng, cần thiết phải xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự.

[4]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Để cải tạo, giáo dục bị cáo và làm bài học răn đe người khác, cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét tình tiết: *Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành*

*khẩn khai báo để giảm một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017*

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[6]. Về vật chứng: 2,538 gam Methamphetamine thu giữ của Phạm Đình A là chất Nhà nước cấm tàng trữ, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Ngoài ra, khi bắt giữ bị cáo, cơ quan công an còn thu giữ của bị cáo 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Dream màu nâu, BKS 29R2- 0692, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Pro đã qua sử dụng và số tiền 9.000.000 đồng.

Đối với chiếc 01 xe máy và số tiền 9.000.000 đồng, qua xác minh, là tài sản của chị Quách Thị L (vợ Phạm Đình A), không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại chị L các tài sản này, chị L không yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xét.

01 chiếc điện thoại di động là tài sản của bị cáo, dùng để liên lạc cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

*Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017*

*Căn cứ Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;*

[1]. Xử phạt: Phạm Đình A 32 (ba mươi hai) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 09/03/2019.

[2]. Về vật chứng (*Hiện đang lưu giữ tại chi cục thi hành án dân sự quận Hoàng Mai theo biên bản giao nhận vật chứng số 244/2019 ngày 26/06/2019*):

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong bên trong chứa 2,538 gam Methamphetamine thu giữ của Phạm Đình A.

- Trả lại bị cáo Phạm Đình A 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Pro có số Imei 1: 356446081493848, Imei 2: 356447081493846 (đã qua sử dụng, bị vỡ góc màn hình) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[3]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Người tham gia tố tụng,
- VKSND Q. Hoàng Mai,
- Chi cục thi hành án dân sự Q. Hoàng Mai,
- Công an quận Hoàng Mai, TP Hà Nội
- TAND thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đỗ Thị Diệu Thúy**